

Số: /KH-BCĐ

Tân Văn, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia Y tế xã gắn với Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024

Thực hiện quyết định số 1300/QĐ-BYT, ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã (BTCQGVYTX) giai đoạn đến năm 2030; Quyết định số 1453/QĐ-BYT về việc đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT Ngày 9/3/2023 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia (BTCQG) về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

Công văn số 535/SYT-KHTC của Sở y tế, ngày 15/3/2023 về việc triển khai Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về ban hành BTCQGVYTX giai đoạn đến năm 2030; Kế hoạch số 63/KH-TTYT ngày 19/02/2024 của Trung tâm Y tế Bình Gia về thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024;

Ban chỉ đạo CSSKND xã Tân Văn xây dựng kế hoạch duy trì thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã gắn với Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2024, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực hoạt động của trạm Y tế làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền xã tập trung nguồn lực để tổ chức thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã gắn với Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục duy trì kết quả thực hiện đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã.
- Duy trì xã đạt tiêu chí về y tế trong Bộ tiêu chí Quốc gia xã nông thôn mới nâng cao.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã

Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã thực hiện theo Quyết định số 1300/QĐ- BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia (BTCQG) về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 và Quyết định số 1453/QĐ-BYT về việc đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT Ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia (BTCQG) về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; Trong đó tập trung vào 10 tiêu chí cụ thể, nội dung chi tiết của từng tiêu chí theo quy định của Bộ Y

tế tại các Quyết định nêu trên.

2. Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

a. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế

** Chỉ tiêu 14.1: Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 95\%$.*

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế dưới nhiều hình thức (tọa đàm, vận động đối thoại trực tiếp, hội nghị, hội thảo trao đổi về chính sách...) đến người dân.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể có liên quan rà soát việc lập danh sách, cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng được Ngân sách nhà nước mua thẻ BHYT.

b. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe

** Chỉ tiêu 14.2: Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe đạt $\geq 90\%$.*

Thực hiện theo công văn số 3191/BYT- KCB ngày 25/5/2023 của Bộ Y tế và công văn số 1229/SYT-KHTC ngày 07/6/2023 của Sở Y tế về hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 14 về y tế của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

- Tử số: Dân số có thông tin về sức khỏe, hoạt động khám bệnh, chữa bệnh được lưu trữ và cập nhật.

- Mẫu số: Dân số trung bình của xã trong năm báo cáo.

- Phần mềm hồ sơ quản lý sức khỏe được tạo lập, liên thông trong toàn quốc đảm bảo: hồ sơ bệnh án điện tử chuyên được từ trạm y tế xã đến bệnh viện huyện, bệnh viện tỉnh, bệnh viện tuyến Trung ương.

- Phần mềm thống kê, quản lý được tình hình sức khỏe, tình trạng bệnh lý của người dân trên địa bàn.

c. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng KCB từ xa

** Chỉ tiêu 14.3: Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa đạt $\geq 40\%$.*

Thực hiện theo công văn số 3191/BYT- KCB ngày 25/5/2023 của Bộ Y tế và công văn số 1229/SYT-KHTC ngày 07/6/2023 của Sở Y tế về hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 14 về y tế của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện theo Quyết định số 2373/QĐ-BYT ngày 31/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế và công văn số 2085/SYT-KHTC ngày 07/9/2022 của Sở Y tế về hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu về y tế thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế; Công văn số 2522/SYT-KHTC, ngày 24/10/2022 của Sở Y tế về đầu tư đường truyền và thiết bị hệ thống tư vấn, khám chữa bệnh từ xa để thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu về y tế thuộc

Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế;

- Các cơ sở khám chữa bệnh có trách nhiệm lập sổ theo dõi hoạt động tư vấn, khám chữa bệnh từ xa (hoặc kết xuất số liệu trên phần mềm khám chữa bệnh từ xa đang triển khai tại đơn vị) để tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định.

d. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử

** Chỉ tiêu 14.4: Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt $\geq 70\%$.*

Thực hiện theo công văn số 3191/BYT- KCB ngày 25/5/2023 của Bộ Y tế và công văn số 1229/SYT-KHTC ngày 07/6/2023 của Sở Y tế về hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 14 về y tế của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

3. Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm

*** Nông thôn mới nâng cao**

- Chỉ tiêu 18.4: Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm.

- Chỉ tiêu 18.5: Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã.

Thực hiện theo Quyết định số 2373/QĐ-BYT ngày 31/8/2022 của Bộ Y tế và công văn số 2085/SYT-KHTC ngày 7/9/2022 của Sở Y tế về hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu về y tế thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế.

- Tăng cường hoạt động thông tin giáo dục truyền thông các quy định của pháp luật, chính sách, các chương trình hỗ trợ của chính quyền địa phương... về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, hướng dẫn bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Thanh tra các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý và xử lý vi phạm (nếu có).

- Phối hợp với các đơn vị chức năng của địa phương trong công tác quản lý bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Tuyên truyền cho người dân về phòng chống ngộ độc thực phẩm nói chung và ngộ độc thực phẩm do độc tố tự nhiên nói riêng như độc tố của cóc, sò biển, nấm độc,...đồng thời tuyên truyền người dân không ăn côn trùng lạ, quả lạ

có thể gây ngộ độc.

- Tăng cường hoạt động tập huấn về an toàn thực phẩm cho các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CỤ THỂ

Tiêu chí 1: Chỉ đạo, điều hành công tác chăm sóc sức khỏe

1. Ban chỉ đạo được kiện toàn theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2024 về công tác CSBVSKND. Các đoàn thể chính trị, xã hội tham gia và triển khai thực hiện hoạt động của chăm sóc sức khỏe và các chương trình y tế trên địa bàn.

- Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ từng thành viên đi vào hoạt động ngay từ đầu năm. Tổ chức họp định kỳ 2 lần/năm và họp đột xuất khi cần thiết.

2. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và việc triển khai các chương trình mục tiêu y tế quốc gia được đưa vào nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hàng năm của xã.

3. Trạm y tế xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có sơ kết, tổng kết về hoạt động y tế.

4. Trạm y tế có đủ sổ, mẫu báo cáo thống kê theo quy định

5. Trạm y tế được cấp đủ và kịp thời kinh phí chi thường xuyên

6. Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT > 95%

Tiêu chí 2: Nhân lực y tế

Trạm Y tế chủ động rà soát, tham mưu bố trí nhân lực nhằm đảm bảo đủ số lượng người làm việc và cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo đề án vị trí việc làm của Trạm y tế; tham gia các lớp học tập, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ do TTYT huyện và cấp trên tổ chức đào tạo lại và đào tạo liên tục, tập huấn chuyên môn cho cán bộ y tế xã theo quy định hiện hành quy định tại Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế (được tập huấn tối thiểu 24 giờ học/năm; ít nhất 2 năm/lần).

Có bác sỹ làm việc thường xuyên tại trạm y tế.

Các thôn đều có NVYTTB, CTVDS được đào tạo hoạt động

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách do nhà nước ban hành đối với cán bộ TYT, NVYTTB.

Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng

Hỗ trợ kinh phí kịp thời, trình huyện xin kinh phí cải tạo xây dựng các hạng mục công trình: Nhà để xe, vườn cây xanh, cây bóng mát, vườn hoa, vườn thuốc; Duy tu, sửa chữa đảm bảo các điều kiện kết nối hạ tầng kỹ thuật: Cấp

điện, cấp nước, thoát nước; có biển hiệu các phòng; biển chỉ dẫn; ghế ngồi cho bệnh nhân chờ khám bệnh; đảm bảo nguồn nước sinh hoạt để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao đáp ứng BTCQGYTX giai đoạn đến 2030.

Tiêu chí 4: Trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác

Tiếp tục rà soát xây dựng danh mục trang thiết bị tại Thông tư số 28/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế và tham mưu, trình mua sắm bổ sung danh mục trang thiết bị chưa có hoặc đã cũ hỏng không còn sử dụng được, phù hợp với tình hình thực tế công tác khám chữa bệnh theo phân tuyến tại địa phương để thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao; quản lý, đưa vào sử dụng hiệu quả, duy trì duy tu, bảo dưỡng các thiết bị đã được trang bị, định kỳ đánh giá, đưa đi kiểm định để đánh giá tình trạng và giá trị sử dụng theo quy định.

Duy trì, củng cố đủ danh mục thuốc quy định tại Thông tư 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017; Thông tư 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022; Thuốc được quản lý, sử dụng an toàn; Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc theo Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018, Thông tư 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y tế; không để xảy ra tai biến nghiêm trọng về sử dụng thuốc

Tủ sách chuyên môn tại Trạm y tế luôn có đủ từ 15 đầu sách trở lên.

Tiêu chí 5: YTDP, Phòng, chống dịch HIV/AIDS, VSMT và ATTP

Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch, các chỉ tiêu được giao của các dự án thuộc các chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

Triển khai, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm: Tổ chức khám sàng lọc phát hiện sớm tăng huyết áp, đái tháo đường và duy trì quản lý số người điều trị tăng huyết áp tại trạm Y tế .

Số người từ 40 tuổi trở lên được đo huyết áp và được quản lý điều trị tại trạm y tế ít nhất là 12% so với tổng dân số từ 40 tuổi trở lên của xã

Phát hiện người có nguy cơ cao hoặc nghi ngờ mắc đái tháo đường cho người từ 40 tuổi trở lên được quản lý, điều trị tại trạm y tế ít nhất là 2% so với tổng dân số từ 40 tuổi trở lên của xã

Tiếp tục rà soát, thống kê đánh giá thực trạng sử dụng nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch trên địa bàn xã; phối hợp với các ban ngành đoàn thể vận động các gia đình xây dựng và sử dụng nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành BTCQGVNTM và BTCQGVNTMNC giai đoạn 2021 – 2025 và các văn bản hướng dẫn có liên quan; Hướng dẫn thực hiện tốt chỉ tiêu 18.4, 18.5 của Tiêu chí số 18 (Môi trường và An toàn thực phẩm) trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

Hoạt động phòng chống HIV/AIDS: Tuyên truyền vận động về các biện pháp phòng chống HIV/AIDS. Cung cấp dịch vụ cho các đối tượng có nguy cơ

cao như: bao cao su, bơm kim tiêm. Hàng tháng có quản lý, chăm sóc và hỗ trợ bệnh nhân HIV tại cộng đồng. Hiện tại trên địa bàn xã có 1 bệnh nhân nhiễm HIV được theo dõi và quản lý.

Tiêu chí 6: Khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và y học cổ truyền

- Thực hiện dịch vụ kỹ thuật: đạt trên 90%
- Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền: Tiếp tục củng cố vườn thuốc nam, bổ sung những cây còn thiếu phải đủ ít nhất là trên 40 loại cây theo các nhóm bệnh của bộ y tế quy định, để phục vụ nhân dân. Thực hiện khám và điều trị bằng phương pháp y học cổ truyền: phải đạt > 30% khám chữa bệnh tại trạm.
- Quản lý người khuyết tật tại cộng đồng: Hiện tại trạm đã quản lý được trên 90% số người khuyết tật trên địa bàn xã. Phục hồi chức năng hàng tháng cho những người khuyết tật nặng = 20%.
- Theo dõi và quản lý sức khỏe người cao tuổi: Từ 80 tuổi trở lên quản lý và theo dõi 100%. Tổ chức khám định kỳ cho người cao tuổi kế hoạch vào tháng 10 hàng năm.
- Thực hiện và xử trí kịp thời các trường hợp đến khám tại trạm. Xử lý đúng các ca cấp cứu, tai biến bất thường và chuyển tuyến trên các ca nặng ngoài khả năng chuyên môn, không để xảy ra tai biến do sai sót chuyên môn tại trạm y tế.

Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em

Duy trì khám thai cho phụ nữ sinh con, được khám thai 3 lần trong 3 thời kỳ thai nghén đạt > 80%.

Thực hiện tiêm phòng uốn ván cho phụ nữ mang thai đủ liều phải đạt 100%.

Đảm bảo tỷ lệ 100% phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế. mục tiêu là không để phụ nữ sinh con tại nhà và đẻ rơi.

100% phụ nữ được chăm sóc sau sinh trong vòng 42 ngày sau sinh.

Đảm bảo trẻ em < 1 tuổi được tiêm chủng đúng lịch và đầy đủ đạt 100%.

Đảm bảo 100% trẻ em từ 6-36 tháng được uống vitamin A

100% trẻ em < 5 tuổi được theo dõi tăng trưởng.

Phần đầu trẻ em < 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 19,67% ; cân nặng dưới 8,38%.

Tiêu chí 8 : Dân số kế hoạch hóa gia đình

Tiếp tục duy trì và thực hiện đạt các chỉ tiêu theo quy định BTCQGYTX: Tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ (15-49 tuổi) có chồng đang sử dụng hoặc chồng họ đang sử dụng các biện pháp tránh thai đạt từ 60% chớ lên; Tỷ lệ tăng

dân số tự nhiên và giảm Tỷ lệ phụ nữ sinh con thứ 3 giảm theo quy định. Tăng cường phối hợp hoạt động tuyên truyền nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh, mỗi cặp vợ chồng sinh đủ 02 con.

Khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi theo quy định.

Quản lý tốt thai phụ có nguy cơ cao mắc các bệnh di truyền; sàng lọc phát hiện thai phụ có nguy cơ mắc các bệnh di truyền.

Tư vấn tâm sinh lý và sức khỏe trước khi kết hôn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, quản lý đối tượng có nguy cơ cao, trường hợp có nghi ngờ theo chỉ định của bác sỹ.

Tiêu chí 9 : Truyền thông giáo dục sức khỏe

Thực hiện tư vấn truyền thông lồng ghép tại trạm y tế khi bệnh nhân đến trạm khám bệnh và tại cộng đồng. Truyền thông trên loa đài phát thanh xã, thôn về kiến thức phòng chống dịch bệnh, VSATTP, CSBVSKSS, truyền thông giáo dục sức khỏe hàng tháng.

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong xã và 3 trường học để tuyên truyền giáo dục sức khỏe trong năm.

Triển khai tốt các hoạt động thông tin, truyền thông-GDSK trên địa bàn xã, tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe.

Tiêu chí 10: Ứng dụng công nghệ thông tin

Cán bộ trạm y tế sử dụng thành thạo máy tính 100% theo quy định

Ứng dụng đầy đủ các phần mềm hiện có phục vụ công tác khám chữa bệnh, quản lý số liệu, trích xuất thông tin báo cáo.

Các ứng dụng phần mềm: Quản lý tiêm chủng; Quản lý bệnh không lây nhiễm; Quản lý thanh quyết toán KCB BHYT; Hồ sơ sức khỏe cá nhân; Thống kê y tế điện tử; Tư vấn khám chữa bệnh từ xa...

IV. KINH PHÍ

Ngân sách Nhà nước CTMTQG xây dựng Nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng ban, Phó Chủ tịch UBND xã

Chỉ đạo chung, chủ trì các cuộc họp BCD triển khai nhiệm vụ, giao nhiệm vụ cho các thành viên, đánh giá kết quả hoạt động, hỗ trợ, bổ xung kinh phí mua sắm, sửa chữa theo quy định nhằm duy trì thực hiện đạt BTCQGYT và nông thôn mới nâng cao tại xã.

2. Phó trưởng Ban thường trực, Trưởng Trạm Y tế

Xây dựng Kế hoạch thực hiện BTCQGYT xã trình Trưởng ban ký ban hành; Tham mưu Trưởng ban họp triển khai cho các thành viên thực hiện nội dung kế hoạch trong thực hiện duy trì BTCQGYTX gắn với Chương trình xây dựng Nông thôn mới nâng cao của xã.

Phối hợp với các Khoa, Phòng chức năng thuộc TTYT huyện và các ban, ngành liên quan tại xã thực hiện BTCQGYTX theo quy định và báo cáo kết quả về UBND xã và TTYT huyện.

Tham mưu đánh giá, chấm điểm kết quả duy trì BTCQGYTX và các chỉ tiêu thực hiện nông thôn mới nâng cao, báo cáo kết quả về TTYT huyện theo Chỉ đạo.

3. Công chức Văn phòng Thống kê UBND xã

Phối hợp với Trạm Y tế tham mưu cho UBND xã trong việc xây dựng, tổ chức và triển khai kế hoạch thực hiện BTCQGYTX trên địa bàn xã theo Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023; theo dõi, giám sát việc thực hiện và định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện BTCQGYTX cho UBND xã và Ban Chỉ đạo bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân xã kịp thời tháo gỡ các khó khăn trong quá trình thực hiện.

Phối hợp với Trạm Y tế hướng dẫn các thôn triển khai thực hiện nhằm đạt mục tiêu xã duy trì được công nhận đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

4. Công chức VHXX xã

Chủ trì, phối hợp với trạm Y tế thực hiện truyền thông qua hệ thống loa truyền thanh của xã bằng đĩa, tài liệu truyền thông được đăng tải, tiếp nhận phân phối từ cấp trên về; Treo băng rôn, áp phích, khẩu hiệu nhân dịp các lễ phát động các chiến dịch truyền thông theo chỉ đạo.

Tiếp nhận, nhân bản, phát các tài liệu truyền thông như: sách mỏng, tờ rơi, tờ gấp và các ấn phẩm truyền thông khác để triển khai thực hiện.

Thực hiện việc kết hợp các hoạt động liên quan theo quy định.

5. Viên chức chuyên trách DSKHHGD xã

Chủ trì, phối hợp thực hiện đạt tiêu Chí 8 DS-KHHGD

6. Các ngành đoàn thể xã

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của đơn vị, chủ động phối hợp với Trạm Y tế để triển khai, thực hiện đạt BTCQGYTX theo quy định.

7. Các thôn trên địa bàn xã

Quán triệt nhân dân thực hiện tốt các các chương trình, chỉ tiêu, kế hoạch, tiêu chí... mà xã đã đề ra

Phối hợp giữa các Chi hội, đoàn thể, tổ, đội tại địa bàn triển khai thực hiện các hoạt động, các chỉ tiêu trong BTCQGYTX dưới sự hướng dẫn của các đơn vị liên quan.

Chủ động rà soát, tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu xã đề ra báo cáo kịp thời, chính xác về đơn vị thường trực Trạm Y tế theo chỉ đạo của các thành viên BCĐCSSKND xã

8. Các trường học

Xây dựng kế hoạch phối hợp với Trạm y tế thực hiện tốt công tác vệ sinh học đường như: chăm sóc răng miệng, chăm sóc mắt ban đầu, chăm sóc sức khỏe cán bộ công nhân viên, vệ sinh an toàn thực phẩm các bếp ăn tập thể tại các trường học...

Thực hiện tốt công tác TT-GDSK tại trường học các nội dung như: phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì; phòng chống ma túy, HIV/AIDS; phòng chống dịch bệnh tay, chân, miệng, cúm A, lao, thủy đậu, sốt xuất huyết...; phòng chống thiếu Vitamin A, bại liệt; thực hiện giáo dục giới tính cho học sinh cuối cấp II trở lên.

Trên đây là Kế hoạch duy trì thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia Y tế xã gắn với Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2024 của BCĐ CSSKND xã Tân Văn. Đề nghị các thành viên BCĐ nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo TTYT huyện;
- TTĐU, HỖND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Thành viên BCĐCSSKND;
- Trạm Y tế xã;
- Lưu: VP, BCĐ.

TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nông Ngọc Đăng**

